



## **BẢN TIN PHÁP LUẬT**

**Số 33 – Tháng 10 Năm 2025 – Capable Counsel**

### **I. Lĩnh vực thương mại**

#### **1.1. Nghị định 259/2025/NĐ-CP về kiểm soát thương mại chiến lược**

Nghị định này quy định việc quản lý xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa thương mại chiến lược.

Nghị định này áp dụng đối với thương nhân xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa thương mại chiến lược; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Nguyên tắc quản lý hàng hóa thương mại chiến lược:

- Hàng hóa thương mại chiến lược phải tuân thủ các quy định tại Nghị định này và các quy định pháp luật hiện hành về quản lý ngoại thương, thương mại, pháp luật chuyên ngành, pháp luật thuế, hải quan, pháp luật khác;
- Thương nhân thực hiện xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa chiến lược dụng quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định này phải có Giấy phép (trừ trường hợp phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh);
- Trường hợp có thông tin nghi ngờ việc hàng hóa được sử dụng để sản xuất hoặc sử dụng vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc người sử dụng cuối cùng của hàng hóa thuộc Danh sách đối tượng bị chỉ định, thương nhân phải có Giấy phép khi thực hiện xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa đó, kể cả trong trường hợp hàng hóa không thuộc Danh mục quy định tại Điều 7 Nghị định này;
- Trong trường hợp cần thiết, để thực thi các cam kết quốc tế hoặc thỏa thuận trong các Hiệp định song phương, Bộ Công Thương quyết định việc áp dụng biện pháp cấp phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh đối với hàng hóa không thuộc quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này;



- Thương nhân xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển quá cảnh vũ khí hủy diệt hàng loạt, vũ khí thông thường thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 10 năm 2025.

## **1.2. Nghị quyết 352/NQ-CP năm 2025 về dự án Luật Thương mại điện tử do Chính phủ ban hành**

Thông qua nội dung dự án Luật Thương mại điện tử theo đề nghị của Bộ Công Thương tại hồ sơ Tờ trình số 7985/TTr-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2025 và báo cáo tiếp thu, giải trình số 365/BC-BCT ngày 23 tháng 10 năm 2025. Bộ Công Thương chịu trách nhiệm về các nội dung dự thảo Luật, các nội dung báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của Thành viên Chính phủ.

Bộ Công Thương rà soát, hoàn thiện dự thảo Luật theo quy định. Trên cơ sở đó, giao Bộ trưởng Bộ Công Thương thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký các báo cáo, tài liệu gửi Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm chất lượng, tiến độ theo yêu cầu; chủ động báo cáo, giải trình với Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội theo quy định và chịu trách nhiệm về nội dung tiếp thu, giải trình; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những nội dung phát sinh vượt thẩm quyền.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

## **II. Lĩnh vực thuế, phí, lệ phí**

### **2.1. Quyết định 3389/QĐ-BTC năm 2025 phê duyệt Đề án "Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán" do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành**

Mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh được xây dựng bám sát theo các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế tư nhân tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ chính trị, Nghị quyết số 198/2025/QH15 của



Quốc Hội, Nghị quyết số 138/NQ-CP, số 139/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 2260/QĐ-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, xóa bỏ thuế khoán, thiết lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa hộ kinh doanh và doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số, giảm chi phí tuân thủ, tập trung hỗ trợ người nộp thuế, tạo mọi điều kiện thuận lợi kinh tế tư nhân phát triển toàn diện.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

## **2.2. Thông tư 94/2025/TT-BTC sửa đổi Thông tư 80/2021/TT-BTC hướng dẫn Luật Quản lý thuế và Nghị định 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quản lý thuế và sửa đổi mẫu biểu của Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Bổ sung chỉ tiêu thông tin trên các mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 40/2025/TT-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2025) hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 10 năm 2025.

Đối với hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng của người nộp thuế do Chi cục Thuế (nay là Thuế cơ sở) quản lý trực tiếp được Chi cục Thuế (nay là Thuế cơ sở), Cục Thuế (nay là Thuế Tỉnh/Thành phố) tiếp nhận trước ngày 01/01/2025, mà đến nay chưa giải quyết xong do chờ kết quả trả lời, xác minh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì cơ quan thuế đang xử lý hồ sơ này là cơ quan có trách nhiệm tiếp tục giải quyết.

## **2.3. Nghị quyết 109/2025/UBTVQH15 về Mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành**



Mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi được thực hiện theo quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết số 60/2024/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Không áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

#### **2.4. Quyết định 3352/QĐ-CT năm 2025 về Kế hoạch "60 ngày cao điểm chuyển đổi mô hình từ thuế khoán sang kê khai đối với hộ kinh doanh" do Cục trưởng Cục Thuế ban hành**

Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch "60 ngày cao điểm chuyển đổi mô hình từ thuế khoán sang kê khai đối với hộ kinh doanh".

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

#### **2.5. Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15 điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành**

Điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật Thuế thu nhập cá nhân như sau:

- Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 15,5 triệu đồng/tháng (186 triệu đồng/năm).
- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 6,2 triệu đồng/tháng.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026.

Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02 tháng 6 năm 2020 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

### III. Lĩnh vực lao động – tiền lương:

#### 3.1. Thông tư 17/2025/TT-BNV về Định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành

Thông tư này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại Quyết định số 1474/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Đối tượng áp dụng của Thông tư này là đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp (sau đây được viết tắt là Nghị định số 28/2015/NĐ-CP).

Quy trình thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại Nghị định số 28/2015/NĐ-CP, Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

#### 3.2. Thông tư 19/2025/TT-BNV quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành

Thông tư này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (sau đây gọi tắt là dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động).

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân sau: Các tổ chức kiểm định kỹ thuật an toàn lao động hoạt động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.



Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, các quy trình kiểm định được viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

### **3.3. Thông báo 9441/TB-BNV năm 2025 nghỉ tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do Bộ Nội vụ ban hành**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Công văn số 9859/VPCP-KGVX ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc nghỉ tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 và căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP[1], Bộ trưởng Bộ Nội vụ thông báo để các cơ quan hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và những người sử dụng lao động khác thực hiện lịch nghỉ tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 như sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi tắt là công chức, viên chức) được nghỉ tết Âm lịch năm 2026 như sau: Nghỉ 05 ngày theo quy định gồm 01 ngày trước Tết và 04 ngày sau Tết từ thứ Hai 16/02/2026 Dương lịch (tức ngày 29 tháng Chạp năm Ất Tỵ) đến hết thứ Sáu ngày 20/02/2026 Dương lịch (tức ngày mùng 4 tháng Giêng năm Bính Ngọ).
- Công chức, viên chức được nghỉ dịp lễ Quốc khánh năm 2026 như sau: Nghỉ 02 ngày theo quy định gồm ngày 02/9/2026 Dương lịch và 01 ngày liền kề trước là ngày 01/9/2026 Dương lịch; Hoán đổi từ ngày làm việc thứ Hai ngày 31/8/2026 Dương lịch sang ngày nghỉ hằng tuần thứ Bảy ngày 22/8/2026 Dương lịch (nghỉ thứ Hai ngày 31/8/2026 và làm bù vào ngày thứ Bảy ngày 22/8/2026).
- Các cơ quan, đơn vị thực hiện lịch nghỉ tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 bố trí, sắp xếp các bộ phận ứng trực theo quy định và làm việc hợp lý để giải quyết công việc liên tục, đảm bảo tốt công tác phục vụ tổ chức, Nhân dân, trong đó lưu ý cử cán bộ, công chức ứng trực xử lý những công việc đột xuất, bất ngờ có thể xảy ra trong thời gian nghỉ lễ, tết theo quy định.



- Các bộ, cơ quan, địa phương có kế hoạch, biện pháp cụ thể, phù hợp khuyến khích các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tích cực, chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phát triển sản xuất, kinh doanh, các hoạt động kinh tế, xã hội, bảo đảm cung cầu hàng hóa, dịch vụ, ổn định giá cả, thị trường, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian trước, trong và sau dịp nghỉ Tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026.
- Các cơ quan, đơn vị không thực hiện lịch nghỉ cố định thứ Bảy và Chủ nhật hằng tuần, sẽ căn cứ vào chương trình, kế hoạch cụ thể của đơn vị để bố trí lịch nghỉ cho phù hợp, theo đúng quy định của pháp luật.
- Đối với người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Thông báo này, người sử dụng lao động quyết định lựa chọn phương án nghỉ tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 như sau:
  - Dịp tết Âm lịch: Lựa chọn nghỉ 01 ngày cuối năm Ất Tỵ và 04 ngày đầu năm Bính Ngọ hoặc 02 ngày cuối năm Ất Tỵ và 03 ngày đầu năm Bính Ngọ hoặc 03 ngày cuối năm Ất Tỵ và 02 ngày đầu năm Bính Ngọ.
  - Dịp lễ Quốc khánh: Nghỉ thứ Tư ngày 02/9/2026 Dương lịch và lựa chọn nghỉ 01 trong 02 ngày: thứ Ba ngày 01/9/2026 hoặc thứ Năm ngày 03/9/2026 Dương lịch.
  - Thông báo phương án nghỉ tết Âm lịch và nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 cho người lao động trước khi thực hiện ít nhất 30 ngày.
  - Nếu ngày nghỉ hằng tuần trùng với ngày nghỉ lễ, tết quy định tại khoản 1 Điều 112 của Bộ luật Lao động thì người lao động được nghỉ bù ngày nghỉ hằng tuần vào ngày làm việc kế tiếp theo quy định tại khoản 3 Điều 111 Bộ luật Lao động.
  - Khuyến khích người sử dụng lao động áp dụng thời gian nghỉ tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 cho người lao động như quy định đối với công chức, viên chức; Khuyến khích những thỏa thuận có lợi hơn cho người lao động.